

Biểu số: 1306.N.ĐCTC

Kèm theo Thông tư số 131/2025/TT-BTC

ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thời hạn báo cáo: Trước ngày 30 tháng 06 năm sau năm báo cáo.

Đơn vị báo cáo:

Vụ Các định chế tài chính

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

DANH SÁCH ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ

Năm:....

<i>ST T</i>	<i>Tên đơn vị</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tên tỉnh có trụ sở chính của đơn vị</i>	<i>Mã số thuế</i>	<i>Mức độ tự chủ kinh phí*</i>
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo và dạy nghề				
1	...				
2	...				
II	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế				
1	...				
2	...				
III	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ				
1	...				
2	...				
IV	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hóa				
1	...				
2	...				
V	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực thể thao, du lịch				
1	...				
2	...				
VI	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực kinh tế				

1	...				
2	...				
VII	Đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực khác				
1	...				
2	...				

Ghi chú:

- Ghi cột mức độ tự chủ kinh phí như sau: (1) nếu là SN công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển, (2) là SN công lập tự bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, (3) là SN công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, (4) là SN công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên.
- Vụ Các Định chế tài chính báo cáo về mức độ tự chủ kinh phí đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Biểu số 1306.N.ĐCTC: Danh sách đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ, cơ quan Trung ương quản lý.

1. Khái niệm

Mức độ tự chủ kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập là chỉ số đánh giá khả năng của đơn vị trong việc sử dụng nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, dịch vụ để đảm bảo toàn bộ hoặc một phần chi phí hoạt động thường xuyên và đầu tư của mình, thay vì hoàn toàn phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

2. Nguồn số liệu: Chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính

3. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi tên đơn vị sự nghiệp công lập
- Cột 2: Ghi địa chỉ đơn vị sự nghiệp công lập tương ứng với cột 1.
- Cột 3: Ghi tên tỉnh có trụ sở chính của đơn vị sự nghiệp công lập tương ứng với cột 1.
- Cột 4: Ghi mã số thuế của đơn vị sự nghiệp công lập tương ứng với cột 1.
- Cột 5: Ghi mức độ tự chủ kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập tương ứng với cột 1.